

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi 132

Câu 1: Công tác chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam được tiến hành gấp rút sau

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11 – 1939.
- B. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 2 – 1943.
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 – 1941.
- D. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3 – 1945.

Câu 2: Một trong những yếu tố quy định tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là

- A. nhiệm vụ cách mạng.
- B. giai cấp lãnh đạo.
- C. phương pháp đấu tranh.
- D. hình thái phát triển.

Câu 3: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 chủ trương thành lập

- A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương
- B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương
- C. Mặt trận Việt Minh
- D. Mặt trận Liên Việt

Câu 4: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 không có sự tương đồng về

- A. Kết quả.
- B. Hình thái.
- C. Lãnh đạo.
- D. Phương pháp.

Câu 5: Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) không có điểm chung nào?

- A. Đều là những tổ chức “mở” với nhiều đối tác khác trên thế giới.
- B. Đều là những tổ chức liên kết khu vực thành công trên thế giới.
- C. Đều bắt đầu trên cơ sở liên kết kinh tế, có tổ chức tiền thân.
- D. Đều nhằm mang lại ổn định, thịnh vượng cho các thành viên.

Câu 6: Tiến hành cuộc đấu tranh chính trị phát triển lên khởi nghĩa từng phần rồi chiến tranh giải phóng là hình thức vận động của cách mạng Việt Nam thời kì

- A. vận động thành lập Đảng (1919 – 1930).
- B. kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954).
- C. kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975).
- D. vận động Cách mạng Tháng Tám (1930 – 1945).

Câu 7: Một trong những điểm khác biệt căn bản giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở Việt Nam (1945 – 1975) là

- A. kết hợp cả đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
- B. lực lượng chính trị đóng vai trò quyết định thắng lợi.
- C. sử dụng bạo lực cách mạng để đi đến thắng lợi.
- D. phát huy cao độ nghệ thuật chiến tranh nhân dân.

Câu 8: Thời kì đầu sau khi giành độc lập, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã tiến hành

- A. chiến lược hướng nội.
- B. chiến lược toàn cầu.
- C. chiến lược mở rộng.
- D. chiến lược hướng ngoại.

Câu 9: Nội dung nào dưới đây không phải là một minh chứng cho luận điểm “Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc cách mạng bạo lực”?

- A. Đập tan bộ máy chính quyền của kẻ thù và tay sai.
- B. Kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị.

- C. Lực lượng vũ trang là lực lượng xung kích, nòng cốt.
- D. Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

Câu 10: Cuộc “tẩy chay tư sản Hoa kiều” năm 1919 ở Việt Nam là hoạt động do lực lượng nào khởi xướng?

- A. Tiểu tư sản trí thức.
- B. Địa chủ vừa và nhỏ.
- C. Tư sản dân tộc.
- D. Tư sản mại bản.

Câu 11: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 ở Việt Nam có sự giống nhau về

- A. kẻ thù
- B. mục tiêu
- C. địa bàn
- D. kết quả

Câu 12: Nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị (10 - 1930) không có sự khác nhau về

- A. việc giải quyết vấn đề dân tộc, dân tộc tự quyết.
- B. nội dung của cuộc cách mạng tư sản dân quyền.
- C. vấn đề tập hợp lực lượng cách mạng.
- D. xác định giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Câu 13: Sự kiện quốc tế ảnh hưởng thuận lợi đến cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. phe Đồng minh chiến thắng, tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa phát xít.
- B. trật tự Vecxai – Oasinhton thiết lập, ủng hộ cách mạng thuộc địa.
- C. Quốc tế thứ nhất hình thành, lãnh đạo phong trào vô sản thế giới.
- D. Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi, nước Nga Xô viết ra đời.

Câu 14: Phong trào “vô sản hóa” ở Việt Nam từ cuối năm 1928 là một trong những hoạt động tiêu biểu của

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Hội Phục Việt và Hội Hưng Nam.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- D. An Nam Cộng sản đảng.

Câu 15: Trong những năm 1950 – 1973, chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu là

- A. liên minh chặt chẽ với Mỹ, tìm cách xâm lược trở lại thuộc địa.
- B. trở thành đối trọng với Mỹ trong nhiều vấn đề quốc tế quan trọng.
- C. vừa tiếp tục liên minh chặt chẽ với Mỹ, vừa đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại
- D. mở rộng quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh.

Câu 16: Nội dung nào không phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Củng cố và mở rộng hơn nữa căn cứ địa Việt Bắc.
- B. Khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới.
- C. Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính.
- D. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực của thực dân Pháp.

Câu 17: Ở Việt Nam, trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, chiến thắng nào của quân giải phóng được coi là “đòn đánh trúng huyệt” đối với kẻ thù?

- A. Giải phóng Sài Gòn (30 – 4 – 1975).
- B. Chiến thắng Buôn Ma Thuột (10 – 3 – 1975).
- C. Chọc thủng phòng tuyến Xuân Lộc (21 – 4 – 1975).
- D. Chiến thắng Phước Long (6 – 1 – 1975).

Câu 18: Nhờ cuộc cách mạng nào Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc đứng đầu thế giới về sản xuất phần mềm?

- A. “cách mạng xanh”.
- B. cách mạng công nghệ.
- C. “cách mạng trắng”.
- D. “cách mạng chất xám”.

Câu 19: Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến trước ngày 6 – 3 – 1946, ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc có sự hiện diện của quân đội nước nào?

- A. Trung Hoa Dân Quốc và Mỹ.
- B. Trung Hoa Dân quốc và Pháp.
- C. Anh và Trung Hoa Dân quốc
- D. Nhật Bản và Trung Hoa Dân quốc.

Câu 20: Chính quyền công nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào?

- A. Phong trào dân chủ 1936 – 1939.
- B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925.

C. Phong trào cách mạng 1930 – 1931.

D. Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

Câu 21: Phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam có đặc điểm nào?

- A. Không coi mục tiêu trước mắt là mục tiêu cuối cùng.
- B. Không chuẩn bị lực lượng để tiến lên sử dụng bạo lực cách mạng.
- C. Không mang tính cách mạng mà mang tính cải lương.
- D. Không chống lại bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù của dân tộc.

Câu 22: Một trong những điểm khác của phong trào dân chủ 1936 – 1939 so với phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là

- A. lực lượng rộng lớn hơn.
- B. hình thức quyết liệt hơn.
- C. tính cải lương rõ rệt hơn.
- D. mục tiêu đấu tranh cao hơn.

Câu 23: Vào những năm 70 của thế kỉ XX không diễn ra sự kiện

- A. Liên Xô và Mỹ kí Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM).
- B. M.Goócbachốp và G.Busơ (cha) tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Liên Xô và Mỹ tiến hành những cuộc gặp gỡ cấp cao và kí nhiều văn kiện hợp tác.
- D. 33 nước châu Âu cùng với Mỹ và Canada kí kết Định ước Henxiki.

Câu 24: Nội dung nào không phải là điểm chung trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh?

- A. Thấy được tầm quan trọng nhưng thiếu niềm tin vào sức mạnh của quần chúng.
- B. Quá nhấn mạnh bạo động hoặc cải cách mà chưa kết hợp các phương pháp đấu tranh.
- C. Xác định được một trong hai kẻ thù, một trong hai nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam.
- D. Không thấy được sự cần thiết kết hợp chuẩn bị bên trong với giúp đỡ bên ngoài.

Câu 25: Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới thực hiện ở nước Nga từ năm 1921 là

- A. cho phép tư nhân tự do buôn bán, trao đổi.
- B. ban hành chế độ trưng thu lương thực thừa.
- C. nhà nước tập trung khôi phục các ngành công nghiệp nhẹ.
- D. không khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh.

Câu 26: Nội dung nào không phải là điểm chung giữa trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oasinhtơn và trật tự hai cực Ianta?

- A. Đều có tổ chức quốc tế để giám sát, duy trì.
- B. Đều chứa nhiều mâu thuẫn, chỉ là tạm thời.
- C. Đều là hệ quả của các hội nghị quốc tế do các nước thắng trận chủ trì.
- D. Đều phản ánh cuộc đối đầu giữa các hệ thống chính trị xã hội đối lập.

Câu 27: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975), chiến thắng nào được coi như “Áp Bắc” đối với quân Mỹ?

- A. Chiến thắng Mậu Thân (1968).
- B. Chiến thắng Núi Thành (1965).
- C. Chiến thắng Vạn Tường (1965).
- D. Chiến thắng Bình Giã (1964).

Câu 28: Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học – kĩ thuật?

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.
- C. Đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.
- D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 29: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (1946 – 1954) của nhân dân Việt Nam, thắng lợi tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài là

- A. cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
- B. chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947.
- C. chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.
- D. cuộc tiến công chiến lược Đông -Xuân 1953 - 1954

Câu 30: Kế hoạch nào đưa cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương (1945 – 1954) lên quy mô lớn, làm cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam, nhất là vùng sau lưng địch trở nên khó khăn, phức tạp?

- A. Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh.
- B. Kế hoạch Đờ lát đơ Tátxinhi.
- C. Kế hoạch Rove.
- D. Kế hoạch Nava.

Câu 31: Hội nghị Ianta (2 – 1945) chấp nhận điều kiện nào để Liên Xô tham chiến chống Nhật ở châu Á?

- A. Liên Xô chiếm toàn bộ quần đảo Curin. B. Trả lại Liên Xô 4 đảo ở quần đảo Bành Hồ.
C. Trả lại Liên Xô miền Nam đảo Xakhalin. D. Giữ nguyên trạng Mông Cổ và Triều Tiên.

Câu 32: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và phong trào “Đồng khởi” (1959 - 1960) ở Việt Nam đều

- A. diễn ra khi lực lượng vũ trang cách mạng đã trưởng thành.
B. có sự kết hợp giữa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
C. có sự kết hợp giữa tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
D. diễn ra khi điều kiện khách quan và chủ quan đã chín muồi.

Câu 33: Từ năm 1954 – 1962, nhân dân Angiêri đã đấu tranh vũ trang chống lại ách cai trị của

- A. thực dân Pháp. B. đế quốc Mỹ. C. thực dân Hà Lan. D. thực dân Anh.

Câu 34: Thắng lợi nào của quân và dân Việt Nam đã buộc Mỹ phải tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam?

- A. Trận “Điện Biên Phủ trên không” (từ 18 đến 29 – 12 – 1972)
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968
C. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972
D. Phong trào Đồng khởi (1959 – 1960)

Câu 35: Nội dung nào dưới đây là một trong những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xác định các yếu tố thành lập Đảng.
B. Kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân.
C. Lựa chọn các tầng lớp tham gia Đảng.
D. Thành lập các tổ chức cộng sản làm tiền đề, bước quá độ.

Câu 36: Một trong những biến đổi của khu vực Đông Bắc Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đến năm 1999, tất cả các nước đã nằm trong một tổ chức liên kết khu vực.
B. cách mạng Trung Quốc thắng lợi, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
C. tất cả các nước từ thân phận thuộc địa, nửa thuộc địa đã giành được độc lập.
D. kinh tế tăng trưởng nhanh chóng, có bốn “con rồng kinh tế” của châu Á.

Câu 37: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1 – 1959) và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 21 (7 – 1973) của Đảng Lao động Việt Nam đều khẳng định

- A. tiếp tục con đường cách mạng bạo lực ở miền Nam
B. tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân
C. kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao
D. giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh chính trị là chủ yếu

Câu 38: Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son tại Sài Gòn (8 - 1925) không phải là

- A. cuộc đấu tranh đầu tiên của công nhân kết hợp cả hai mục tiêu kinh tế và chính trị.
B. cuộc bãi công có qui mô lớn, dài ngày, kết quả thắng lợi.
C. cuộc đấu tranh thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
D. sự kiện đưa phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành phong trào tự giác.

Câu 39: Từ năm 1991 đến năm 2000, kinh tế Nhật Bản

- A. phát triển xen kẽ với khủng hoảng, suy thoái, lạm phát, thất nghiệp.
B. suy thoái, nhưng vẫn là trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
C. trở thành siêu cường tài chính số một thế giới.
D. khủng hoảng ngắn rồi sớm phát triển trở lại.

Câu 40: Tờ báo nào không phải là của tầng lớp tiểu tư sản trí thức ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925?

- A. Chuông rê. B. An Nam trẻ.
C. Đông Pháp thời báo. D. Tiếng dội An Nam.

----- HẾT -----